

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HSST

Ngày 03-3-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xet;
2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Nhựt N**, sinh năm 2000 tại TV; nơi thường trú: Ấp Tr, xã TA, huyện CL, tỉnh TV; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường Nh, sinh năm 1980 và bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1980; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 09-8-2019 và chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt.

**2. Trần Việt Đ**, sinh năm 1995 tại Bạc Liêu; nơi thường trú: Ấp HĐ, xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh BL; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Mộng Th, sinh năm 1979; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 09-8-2019 và chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt.

**3. Danh Th**, sinh năm 1987 tại KG; nơi thường trú: Ấp AH, xã VP, huyện GQ, tỉnh KG; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh S,

sinh năm 1962 và bà Thị L, sinh năm 1965; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 09-8-2019 và chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt.

**4. Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 2000 tại TV; nơi thường trú: Ấp ĐTH, xã HM, huyện CT, tỉnh TV; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1982; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 08-8-2019 và chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt.

**5. Võ Văn N1**, sinh năm 2000 tại AG; nơi thường trú: Ấp BL, xã BC, huyện CP, tỉnh AG; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Kh, sinh năm 1969 và bà Hồ Thị Ph, sinh năm 1972; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 09-8-2019 và chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 2003. Xin vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1982. Xin vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu phố VT, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố BT, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

- Ông Danh S, sinh năm 1962; địa chỉ: Ấp AH, xã VP, huyện QG, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

- Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1980; nơi thường trú: Ấp TR, xã TA, huyện CL, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Ấp 1, xã (nay là phường) HN, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Đức H, ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Văn B; đều vắng mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhật N, Trần Việt Đ, Danh Th, Võ Văn N1, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Thanh Ph (sinh năm 2003) có mối quan hệ quen biết nhau và là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp (ma túy đá).

Khoảng 18 giờ ngày 08/8/2019, Ph sử dụng điện thoại của Ph gọi cho Th hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Ph điều khiển xe mô tô biển số 60S9-7475 đến phòng trọ thì Th đưa cho Ph túi nilon bên trong có chứa chất ma túy. Ph trả cho Th 150.000 đồng còn thiếu 50.000 đồng. Ph điều khiển xe đến lô cao su thuộc ấp 3, xã (phường) HN, thị xã TU thì gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Kh đến sử

dụng chung. Sau đó, Ph và Kh bàn bạc thống nhất mỗi người góp 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng chung. Ph gọi điện thoại cho Th hỏi mua 400.000 đồng chất ma túy. Do không có tiền nên Ph đưa điện thoại của Ph cho Kh cầm tại tiệm cầm đồ Bảo Tùng Phát được 500.000 đồng. Ph điều khiển xe chở Kh đến nhà trọ của Th. Kh đứng bên ngoài đợi còn Ph đi vào phòng trọ, Th đưa cho Ph 02 túi nilon bên trong có chứa chất ma túy. Ph đưa cho Th 450.000 đồng (bao gồm 50.000 đồng còn thiếu lần trước). Ph để ma túy trong túi áo khoác và chở Kh về đến đoạn đường ĐT 747B thuộc ấp 2, xã (phường) HN thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 túi nilon hàn kín đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm Ph ký hiệu M1-1 và M1-2.

Nguyễn Thanh Ph giao nộp: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 xe mô tô biển số 60S9-7475 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Nguyễn Văn Kh giao nộp: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 biên nhận thể chấp của dịch vụ cầm đồ Bảo Tùng Phát.

Trên cơ sở lời khai của Ph và Kh, ngày 09/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khám xét khẩn cấp phòng trọ số 6 của Danh Th thuộc nhà trọ Hoàng Trọng Dương (Quỳnh Như 1) tại ấp 1, xã (phường) HN thu giữ 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm Ph ký hiệu M3. Tại phòng trọ của Th có Võ Văn N1 qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước N1 đang mặc phát hiện 01 túi nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên thu giữ được niêm Ph ký hiệu M2.

Danh Th giao nộp: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ Danh Sinh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Danh Th khai ma túy bị thu giữ là Th mua để bán và sử dụng. N1 khai ma túy N1 mua của N để sử dụng. Cùng ngày 09/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khám xét khẩn cấp phòng trọ số 8 thuộc nhà trọ Nguyễn Văn Bằng tại ấp 1, xã (phường) HN do Nguyễn Nhựt N thuê. Tại thời điểm khám xét có Trần Việt Đ ở trong phòng trọ của N. Quá trình khám xét thu giữ: 750.000 đồng; 06 túi nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được niêm Ph ký hiệu M4-2 và 02 túi nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng được niêm Ph ký hiệu M4-1; 01 xe mô tô biển số 84L1-506.75; 01 túi da màu nâu có dây kéo và 01 túi vải màu đỏ có dây rút bị cáo N và Đ sử dụng để cất giấu các túi nilon trên.

Nguyễn Nhựt N giao nộp 01 điện thoại di động màu xanh đen có chữ Masstel.

Nguyễn Nhựt N và Trần Việt Đ đã bàn bạc thống nhất mỗi người góp 600.000 đồng mua ma túy của đối tượng tên Sóc (không rõ nhân thân) để bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng. Ngày 08/8/2019, N và Đ đã sử dụng xe mô tô biển số 84L1-506.75 đến phòng trọ của Th bán ma túy cho Th tổng cộng 04 lần với số tiền 750.000 đồng; bán cho Võ Văn N1 01 lần với số tiền 300.000 đồng nhưng N1 còn thiếu.

Kết luận giám định số 608/MT-PC09 ngày 14/8/2019 và số 608BS/MT – PC09 ngày 19/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể gửi đi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; trọng lượng M1 là 0,1444 gam (M1-1) + (M1-2); M2 là 0,1164 gam; M3 là 1,2418 gam; M4 là 1,2269 gam (M4-1) + M4-2).

Tại Cáo trạng số: 33/CT-VKSTU ngày 30 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Nhựt N, Trần Việt Đ và Danh Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Kh và Võ Văn N1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Thanh Ph tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Văn Kh, Ph chưa đủ 16 tuổi nên không chịu trách nhiệm hình sự đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Công an xã HN xử phạt vi phạm hành chính đối với Ph tại Quyết định số 166/QĐ-XPHC ngày 06/12/2019.

Đối tượng tên S bán ma túy cho Nguyễn Nhựt N và Trần Việt Đ. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Nhựt N từ 08 năm đến 09 năm tù.

Trần Việt Đ từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Danh Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn Kh từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Võ Văn N1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu nâu có dây kéo và 01 túi vải màu đỏ có dây rút.

- Trả cho ông Nguyễn Văn N 01 xe mô tô biển số 60S9-7475.

- Trả cho Nguyễn Thanh Ph 01 giấy chứng minh nhân dân.

- Trả cho Nguyễn Văn Kh 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 biên nhận thể chấp dịch vụ cầm đồ của cửa hàng Bảo Tùng Phát;
- Trả cho Danh Th 01 giấy chứng minh nhân dân;
- Trả cho ông Danh Sinh 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ Danh S;
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Masstel; 01 điện thoại di động Nokia; 01 điện thoại di động Samsung và số tiền 750.000 đồng.
- Buộc bị cáo Danh Th nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố. Các bị cáo không thực hiện lời bào chữa tại phiên tòa và nói lời sau cùng các bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, Th tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

[2.1] Ngày 08-8-2019, tại xã (nay là phường) HN, thị xã TU, tỉnh Bình Dương các bị cáo Nguyễn Nhựt N, Danh Th và Trần Việt Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính. Các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần cụ thể: N và Đ bán cho Th 04 lần với tổng số tiền 750.000 đồng và bán cho N1 01 lần với số tiền 300.000 đồng; Th bán cho Ph 02 lần với tổng số tiền 600.000 đồng. Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Ngày 08-8-2019, tại xã (nay là phường) HN, thị xã TU, tỉnh Bình Dương: Bị cáo Nguyễn Văn Kh có hành vi tàng trữ trái phép 0,1444 gam chất ma túy; bị cáo Võ Văn N1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,1164 gam chất ma túy. Chất ma túy các bị cáo tàng trữ trái phép đều là loại Methamphetamine với mục đích sử dụng. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được đây là hành vi vi phạm pháp luật, biết việc sử dụng, mua bán, tàng trữ chất ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Về vai trò: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn các bị cáo đều thực hiện tội phạm một cách tích cực. Trong đó, bị cáo N và Đ cùng góp tiền mua ma túy để bán nhằm mục đích thu lợi bất chính. Bị cáo Danh Th mua bán ma túy mang tính chất đơn lẻ. Bị cáo N1 và Kh tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo Kh và Ph cùng sử dụng ma túy chung nhưng Ph là người Kh xướng, sử dụng điện thoại của Ph cầm cố để có tiền mua ma túy, người trực tiếp mua và cất giấu ma túy nên vai trò của bị cáo Kh là ít nhất.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Riêng bị cáo Nguyễn Văn Kh là cháu của người có công cách mạng.

[8] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị mức án đối với các bị cáo như trên là phù hợp với tính chất, mức độ và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Riêng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh là quá nghiêm khắc.

[9] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo N và Đ, hiện chưa xác định được nhân thân, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Chất ma túy loại Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với túi da màu nâu có dây kéo và túi vải màu đỏ có dây rút các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, sổ hộ khẩu và biên nhận cầm cố là giấy tờ của các bị cáo nên cần trả lại.

Xe mô tô biển số 60S9-7475 do bà Đoàn Thị H đứng tên đăng ký xe. Bà H khai đã bán xe cho người khác không rõ nhân thân. Ông Nguyễn Văn N (là cha của Nguyễn Thanh Ph) mua xe trên của một người không rõ nhân thân nhưng chưa làm Th tục sang tên. Qua tra cứu xe máy vật chứng tại Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định xe biển số 60S9-7475 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ph tự ý lấy xe của ông N đi mua ma túy, ông N không biết nên trả lại xe mô tô cho ông N.

Xe mô tô biển số 84L1-506.75 do bà Trần Thị Thu H là mẹ của bị cáo Nguyễn Nhựt N đứng tên trong giấy đăng ký xe. Bà H không biết N sử dụng xe làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã trả lại xe cho bà H theo Quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 27/12/2019.

Số tiền 750.000 đồng là tiền các bị cáo thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Số tiền 600.000 đồng bị cáo Danh Th thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên buộc bị cáo nộp Ngân sách Nhà nước.

Các điện thoại thu giữ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Nhựt N, Trần Việt Đ và Danh Th phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Các bị cáo Nguyễn Văn Kh và Võ Văn N1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt N 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 8 năm 2019.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Việt Đ 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 8 năm 2019.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh Th 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 8 năm 2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Kh 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Văn N1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 8 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy chất ma túy Methamphetamine hoàn trả lại sau giám định được niêm Ph trong 04 bì thư (M1, M2, M3, M4) cụ thể như sau:

+ 0,0376 gam (M1-1) và 0,0483 gam (M1-2) trong bì thư ký hiệu 608/PC09-M1;

+ 0,0542 gam trong bì thư ký hiệu 608/PC09-M2;

+ 0,6714 gam trong bì thư ký hiệu 608/PC09-M3;

+ 0,5465 gam (M4-1) và 0,3112 gam (M4-2) trong bì thư ký hiệu 608/PC09-M4;

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu nâu có dây kéo (06x08cm) và 01 túi vải màu đỏ có dây rút (06x06cm).

- Trả cho ông Nguyễn Văn N 01 xe mô tô biển số 60S9-7475 màu đỏ - xám, số máy: VTRDY150FMG80138082, số khung: RMXLCG1XM4A138082;

- Trả cho Nguyễn Thanh Ph 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh Ph;

- Trả cho Nguyễn Văn Kh: 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Kh; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Kh và 01 biên nhận thế chấp dịch vụ cầm đồ của cửa hàng Bảo Tùng Phát;

- Trả cho Danh Th 01 giấy chứng minh nhân dân tên Danh Th;

- Trả cho ông Danh S 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ Danh S;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel màu xanh đen, gắn sim số 0332250800; 01 điện thoại di động Nokia, gắn sim số 0399357898, số imeil: 352895108407633; 01 điện thoại di động Samsung, gắn sim số 0346756344 và số tiền 750.000 đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 07-02-2020.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07-02-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

Buộc bị cáo Danh Th nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Nhựt N, Trần Việt Đ, Danh Th, Nguyễn Văn Kh và Võ Văn N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Hồng Thêm**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Hồng Thêm**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Quốc Quân    Nguyễn Thị Thu**

**Võ Thị Hồng Thêm**